

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2019/HS-ST**
Ngày 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Xuân Thuận
2. Ông Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Bạo- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Ngọc T; sinh năm: 1998; tại: Bình Phước;

Nơi đăng ký HKTT: khu phố P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: Như trên; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc N, sinh năm: 1971 và bà Đinh Thị Mỹ T, sinh năm: 1979; Bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 16/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Chị Đặng Trần Hồng L, sinh năm: 1990; (Có mặt)

Địa chỉ: khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

- Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1991; (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố S, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Ngày 16/01/2019 nhận được tin báo của quần chúng cho biết tại nơi phòng trọ của đối tượng Đặng Trần Hồng L thuộc khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước một số đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Công an thị xã Phước Long kết hợp Công an phường S kiểm tra phát hiện Võ Ngọc T, Đặng Trần Hồng L, Nguyễn Hữu P đang sử dụng trái phép chất ma túy. Trong lúc đang tiến hành kiểm tra thì phát hiện Võ Ngọc T ném ra ngoài lỗ thông gió nhà vệ sinh bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 gói nylon chứa ma túy.

Đoàn kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng trong đó gồm: 01 gói kích thước 2,5x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 gói kích thước 0,5x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) và đưa Võ Ngọc T, Đặng Trần Hồng L, Nguyễn Hữu P về Công an phường S và sau đó chuyển Công an thị xã Phước Long xử lý theo thẩm quyền.

Qua điều tra Võ Ngọc T đã khai nhận 01 gói kích thước 2,5x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy do Võ Ngọc T mua của tên V (không rõ nhân thân, lai lịch ở xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước) mang đến phòng trọ của L để sử dụng thì bị thu giữ; còn 01 gói kích thước 0,5x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) của ai thì T không biết.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long Quyết định trưng cầu giám định số 17 ngày 16/01/2019 số chất thu giữ trên.

Tại kết luận giám định số 21/2019/GĐ-MT ngày 22/01/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,5175 gam, loại Methamphetamine;
- Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,0661 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 41/CTr-VKS, ngày 19-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố đối với hành vi của bị cáo Võ Ngọc T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Ngọc T mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015

Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long tuyên tịch thu tiêu hủy, gồm:

Bộ dụng cụ sử dụng ma túy và khối lượng 0,3978 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đúng như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do muốn có ma túy để sử dụng nên Ngày 16/01/2019 Võ Ngọc T mua ma túy ở khu vực xã Long Hà, huyện Phú Riềng mang đến khu phố B, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tàng trữ để sử dụng cùng với một số đối tượng khác, thì bị bắt quả tang. Căn cứ vào kết luận giám định số 21/2019/GĐ-MT ngày 22/01/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận, tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,5175 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang cho người dân trên địa bàn xảy ra vụ án và đây cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác như: trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, cướp tài sản, thậm chí giết người.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy, sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện để thỏa mãn lối sống sa đọa, hủy hoại chính tương lai và sức khỏe của bản thân bị cáo.

Từ những căn cứ trên hành vi của bị cáo Võ Ngọc T đã đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng số 14/CTr-VKS ngày 19-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Ngọc T không có tình tiết tăng nặng.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần xử lý với mức án nghiêm để răn đe, đồng thời nhằm nâng cao ý thức đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy và phòng ngừa chung cho xã hội là điều cần thiết.

Với phân tích và nhận định nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian từ bỏ với ma túy, cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,0661 gam, loại Methamphetamine được thu giữ tại phòng trọ của Đặng Trần Hồng L bị cáo không biết là của ai, không xác định được đối tượng tàng trữ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý, đề nghị Cơ quan Điều tra Công an thị xã Phước Long tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

Đối với đối tượng tên V là người bán ma túy cho bị cáo T do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý, đề nghị Cơ quan Điều tra Công an thị xã Phước Long tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Đặng Trần Hồng L và Nguyễn Hữu P là hai đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đã được Công an phường S, thị xã Phước Long xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng: 01 (một) phong bì ma túy sau giám định được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số: 21M1 ngày 22/01/2019 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hải và cán bộ điều tra Nguyễn T Hiếu và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Do đây là số ma túy bị cáo T tàng trữ trái phép và dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều 38; Điều 47; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về tội danh và hình phạt:

Tuyên Võ Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T **12** (mười hai) tháng tù có thời hạn, thời hạn tù tính

từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16/01/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án Hình sự.

-Vật chứng của vụ án:Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ma túy sau giám định được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số: 21M1 ngày 22/01/2019 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hải và cán bộ điều tra Nguyễn Trung Hiếu và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

- Về quyền kháng cáo:Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CQĐT CA thị xã Phước Long;
- CQTHAHS CA thị xã Phước Long;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nghĩa